TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày: 29 - 9 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Lại Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

- Lại Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn TT, xã LH, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn Ph và bà Hoàng Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/11/1999, Công an huyện KB, tỉnh Hà Nam ra Quyết định khởi tố bị can về tội "Cướp tài sản công dân"; ngày 28/01/2000, Viện kiểm sát nhân dân huyện KB, tỉnh Hà Nam ra Quyết định đình chỉ bị can; ngày 14/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố PL, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 18/01/2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2025 đến ngày 29/4/2025 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Anh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố NH, phường TS, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1956; nơi cư trú: thôn TT, xã LH, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

3. Bà Đỗ Thúy Ng, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 10D, phường PL, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

4. Chị Trương Thị Phương L, sinh năm 2006; nơi cư trú: thôn Kh, xã TB, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

5. Chị Trương Thị O, sinh năm 1986; nơi cư trú: tiểu khu NP, phường CS, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/4/2025, khi đang làm việc tại phường CS, tỉnh Ninh Bình, H nhận được cuộc gọi Messenger từ tài khoản "Trương Tùng" (là người H quen biết từ trước, nhưng không biết người này ở đâu), hỏi mua 5.000.000 đồng tiền ma túy ngựa; H đồng ý và yêu cầu Tùng chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng số 0857319268 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Viettinbank) của H. Sau khi nhận được số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng số 4823182867 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), khoảng 12 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 90B1-991.87 đi đến cây ATM ở khu vực huyện Thanh Liêm (cũ) rút 5.000.000 đồng để đi mua ma tuý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực gầm cầu vượt VL, thuộc tổ dân phố VL, phường LT gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (H quen biết từ trước, nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ), hỏi mua 4.600.000 đồng tiền ma tuý, thì người này đồng ý. Sau khi H đưa 4.600.000 đồng, thì người đàn ông chỉ chỗ giấu ma tuý để H tự đi lấy. H đi theo chỉ dẫn và thấy 01 túi nilon màu xanh, quấn ngoài băng dính màu đen; biết là ma túy ngựa, nên H cầm giữ trong lòng bàn tay trái, rồi đi về. H liên lạc với Tùng qua ứng dụng Messenger, hẹn đến khu vực thôn MC, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam (nay là thôn MC, xã LH, tỉnh Ninh Bình) để nhận ma tuý, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn. Khi đi đến khu vực cổng chào xã Thanh Hà (cũ), thì H bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã TH kiểm tra; do lo sợ, nên H vứt gói ma tuý xuống nền đất cạnh vị trí đứng. Lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở UBND xã TH tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 túi nilon màu xanh, bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong có 57 viên nén màu đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, niêm phong ký hiệu QT02; số tiền 1.000.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 xe mô tô BKS 90B1-991.87 kèm 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 014596 mang tên chủ xe Trần Anh Tuấn.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Văn H tại thôn TT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam (nay là thôn TT, xã LH, tỉnh Ninh Bình), Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Ngày 23/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tại bản Kết luận giám định số 251/KL-KTHS ngày 28/4/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 5,714g (năm*

phẩy bảy trăm mười bốn gam) loại: Methamphetamine”.

Ngày 25/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ban hành Công văn, đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam khôi phục, trích xuất dữ liệu lưu trữ trong các ứng dụng Zalo, Messenger, các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã thu giữ của Lại Văn H. Tại Công văn số 27/PC09-KTSĐT, ngày 27/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam xác định: *“Tìm thấy: 08 mục nhật ký cuộc gọi, 42 mục tin nhắn”.* Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra dữ liệu đã khai thác, xác minh chủ số thuê bao 0963502265 đã nhận 02 cuộc gọi từ sim 2 của H (số điện thoại 0763477863) trước thời điểm H bị bắt quả tang. Kết quả xác định: chủ đăng ký thuê bao số 0963502265 là chị Trương Thị Phương L, sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố N, xã TT, tỉnh Ninh Bình; chủ đăng ký thuê bao số 0763477863 là chị Trương Thị O, sinh năm 1986, trú tại tiểu khu NP, phường CS, tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định chị L, chị O không sử dụng số thuê bao trên và không quen biết Lại Văn H. Ngoài ra, không phát hiện gì liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cũng như các hành vi vi phạm pháp luật nào khác của Lại Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-KV5 ngày 09/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Lại Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lại Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Lại Văn H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/4/2025); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy số ma túy Methamphetamine kèm bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 400.000 đồng; trả lại cho Lại Văn H số tiền 600.000 đồng, trả lại cho bà Hoàng Thị H1 01 xe mô tô BKS 90B1-991.87 kèm 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy.

- Bị cáo Lại Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hoàng Thị H1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Lại Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 13 giờ ngày 23/4/2025, tại thôn MC, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam (nay là: thôn MC, xã LH, tỉnh Ninh Bình), Lại Văn H mang theo 01 túi nilon màu xanh, bên ngoài quận băng dính màu đen, bên trong chứa 57 viên ma tuý có khối lượng 5,714 gam, loại Methamphetamine để bán cho 01 nam thanh niên tên Tùng (không xác định được lai lịch) với giá 5.000.000 đồng, thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã TH phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý Methamphetamine của Lại Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Lại Văn H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với Lại Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã bị kết án và phải đi chấp hành hình phạt tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định: là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng: đây là tài sản hợp pháp của Lại Văn H, nhưng H đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Lại Văn H: trong đó có 400.000 đồng là số tiền H phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; 600.000 đồng là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho H.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1-991.87 kèm 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị H1 (mẹ của Lại Văn H), do bà H1 mua của anh Trần Anh T. Ngày 23/4/2025, bà H1 cho H mượn chiếc xe này để đi làm và không biết việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho bà H1.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Tùng là người mua ma tuý của H: quá trình điều tra không đủ căn cứ để làm rõ tài khoản Messenger "Trương Tùng" đã giao dịch mua ma túy của Lại Văn H để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về nguồn gốc số ma tuý đã thu giữ và người đàn ông bán ma tuý cho Lại Văn H: H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường LT xác minh, nhưng không xác định được người này. Ngoài lời khai của H, thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

- Đối với chủ tài khoản ngân hàng số 4823182867 mở tại Ngân hàng BIDV (đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của Lại Văn H) là bà Đỗ Thị Thúy Ng, sinh năm 1979, trú tại Tổ 10D, phường PL, tỉnh Ninh Bình: Cơ quan điều tra tiến hành làm việc, bà Ng xác định ngày 23/4/2025, có người lạ mặt (bà Ng không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhờ chị chuyển hộ số tiền 5.000.000 đồng đến số tài khoản do người đó cung cấp (chị Ng không nhớ số tài

khoản), bà Ng không biết mục đích người đó nhờ chuyển tiền, nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với bà Ng.

- Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao số 0963502265 là chị Trương Thị Phương L và số 0763477863 là chị Trương Thị O. Tuy nhiên, chị L, chị O đều không sử dụng số thuê bao trên và đều không quen biết Lại Văn H; nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với chị L và chị O.

- Quá trình bắt quả tang đối với Lại Văn H, lực lượng Công an đã tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, xác định H dương tính với chất ma tuý Alphetamin và ma tuý đá. H khai nhận ngày 21/4/2025, có mua ma tuý của 01 người đàn ông lạ mặt; sau đó H đi đến khu vực cánh đồng thuộc xã LH, tỉnh Ninh Bình sử dụng hết. Ngày 10/8/2025, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Lại Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lại Văn H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/4/2025).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lại Văn H.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 251/KTHS; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng; trả lại cho bị cáo Lại Văn H số tiền 600.000 đồng và trả lại cho bà Hoàng Thị Hạnh 01 xe mô tô BKS 90B1-991.87 kèm 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 223 lập ngày 16/9/2025 tại Kho bạc Nhà nước khu vực V).

3. Án phí: bị cáo Lại Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lại Xuân Cảnh